135/2003/QĐ-BCN ngày 26 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về chuyển Công ty Hóa chất Đức Giang thành Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang như sau:

"Chuyển Công ty Hóa chất Đức Giang thành Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang;

- Tên giao dịch quốc tế: DUC GIANG CHEMICAL AND DETERGENT POWDER JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: DGC;

- Trụ sở đặt tại: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Giám đốc Công ty Hóa chất Đức Giang và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 02/2004/TT-BLĐTBXH ngày 17/02/2004 hướng dẫn xếp hạng các cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ quy định tạm thời chế độ tiền lương mới của công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp và lực lượng vũ trang; Thông tư liên Bộ số 11/LB-TT ngày 02/6/1993 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo bổ nhiệm trong khu vực hành chính, sự nghiệp; Thông tư số 05/2002/TTLT-BLĐTBXH-BTCCBCP ngày 06/02/2002 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự cơ sở chữa bệnh ở địa phương. Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ tại Công văn số 226/BNV-TCCB ngày 06/02/2004 và Bộ Tài chính tại Công văn số 11505/TC-HCSN ngày 03/11/2003, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xếp hạng các cơ sở chữa bệnh được thành lập theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Cơ sở chữa bệnh được thành lập theo

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi là Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội).

2. Các cơ sở khác về cai nghiện ma túy không áp dụng quy định tại Thông tư này.

II. NGUYÊN TẮC XẾP HẠNG

1. Tiêu chuẩn xếp hạng Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội (gọi tắt là Trung tâm) căn cứ bốn nhóm chỉ tiêu:

a) Mức độ phức tạp quản lý	20 điểm
b) Quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị	25 điểm
c) Kết quả và hiệu quả hoạt động	40 điểm
d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	15 điểm
Tổng số điểm tối đa các nhóm chỉ tiêu là	100 điểm

2. Hạng của các Trung tâm được xác định từ hạng I đến hạng III, Trung tâm đã xếp hạng, sau 3 năm (tròn 36 tháng) kể từ khi quyết định xếp hạng, được cơ quan có thẩm quyền quyết định xếp hạng có trách nhiệm xem xét lại hạng hoặc Trung tâm có quyền đề nghị xem xét lại hạng của mình. Trung tâm đạt dưới 40 điểm không xếp hạng và phải có đề án sắp xếp lại cho phù hợp.

3. Trung tâm thuộc hạng nào thì cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo được bổ nhiệm hưởng mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo tương ứng hạng đó quy định tại điểm 3 Mục IV của Thông tư này.

Các Trung tâm trong thời gian chờ đề án sắp xếp lại, các Trung tâm mới thành lập, chưa đủ chỉ tiêu, tiêu chuẩn xếp hạng thì mức phụ cấp chức vụ tạm thời của Giám đốc bằng mức phụ cấp chức vụ của Giám đốc Trung tâm hạng III.

III. CHỈ TIÊU VÀ TIÊU CHUẨN XẾP HẠNG

A. CHỈ TIÊU XẾP HẠNG

1. Nhóm chỉ tiêu I về mức độ phức tạp quản lý là các chỉ tiêu định tính (Biểu 1a, Phụ lục 1), **gồm:**

a) Quản lý đối tượng:

Trung tâm quản lý, chữa trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy hoặc mại dâm; người nghiện ma túy và mại dâm; người nghiện ma túy, mại dâm bị nhiễm HIV/AIDS (sau đây gọi chung là đối tượng) tại cơ sở.

b) Tổ chức học tập, giáo dục hành vi, nhân cách, bao gồm:

- Tổ chức lớp học chính khóa, ngoại khóa: về xóa mù chữ, dạy văn hóa, giáo dục pháp luật hoặc đạo đức, tâm lý, nhân cách cho đối tượng. Các lớp học của Trung tâm được tổ chức và hoạt động thường xuyên trong năm.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

- Tổ chức hoạt động tư vấn: trong quá trình chữa trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe cho đối tượng theo nhóm, cá nhân hoặc cho gia đình và cơ sở, hình thành mạng lưới tư vấn tại Trung tâm hoặc cộng đồng.

- Hoàn thiện chương trình dạy học và giáo dục: theo phương thức giáo dục không chính quy, bảo đảm chương trình dạy văn hóa, xóa mù chữ, đạo đức, pháp luật.

- Tổ chức cấp chứng chỉ, bằng tốt nghiệp: Phối hợp cơ sở giáo dục hệ chính quy và không chính quy, tạo điều kiện cho đối tượng học đầy đủ chương trình theo quy định, có thể dự kiểm tra để cấp chứng chỉ giáo dục không chính quy hoặc bằng tốt nghiệp hệ chính quy.

c) Tổ chức dạy nghề, tạo việc làm, bao gồm:

- Tổ chức dạy nghề: Phối hợp cơ sở dạy nghề hoặc tổ chức lớp theo chương trình dạy nghề ngắn hạn hoặc dài hạn (nếu có) cho đối tượng đủ điều kiện học nghề theo quy định. Trung tâm có bộ phận hoặc cán bộ chuyên trách, địa điểm, trang thiết bị và nội dung dạy nghề đưa vào kế hoạch, chương trình hoạt động hàng năm.

- Dạy nghề gắn với lao động sản xuất: Tổ chức dạy nghề gắn với lao động sản xuất, tạo việc làm, đảm bảo công tác dạy nghề thường xuyên, phù hợp với sự lưu chuyển của đối tượng tại trung tâm.

- Hoàn thiện chương trình, tài liệu dạy nghề: Tổ chức hoặc phối hợp biên soạn tài liệu giảng dạy lý thuyết, rèn luyện kỹ năng nghề với nội dung, phương pháp phù hợp với chương trình, giáo trình, mục tiêu, nội dung những nghề được tổ chức tại Trung tâm.

- Cấp chứng chỉ nghề đào tạo hoặc bằng nghề: Phối hợp với các cơ sở dạy nghề hoặc tổ chức cấp chứng chỉ nghề hoặc bằng tốt nghiệp đào tạo nghề (nếu có) cho các đối tượng đủ điều kiện quy định.

d) Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất, bao gồm:

- Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất: có bộ phận chuyên trách tổ chức hoạt động lao động trị liệu phù hợp độ tuổi, sức khỏe, giới tính, trình độ, nghề nghiệp của từng người; có nhà xưởng, đất đai, trang thiết bị và vốn đầu tư cho lao động sản xuất, dịch vụ.

- Tổ chức liên doanh, liên kết: với các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp (kể cả nước ngoài), tạo nguồn vốn, công nghệ, lao động hoặc thực hiện các chương trình, dự án, tạo nguồn thu, cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và đối tượng.

- Tổ chức hạch toán kinh tế: trong hoạt động cung ứng dịch vụ và lao động sản xuất; bảo toàn nguồn vốn (kể cả vốn tự có và vốn vay) nâng cao hiệu quả trong hoạt động lao động sản xuất.

- Giới thiệu việc làm: cho đối tượng sau

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

khi kết thúc thời gian chữa trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe tại Trung tâm.

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan, hỗ trợ Trung tâm quản lý đối tượng, bao gồm:

- Cơ quan y tế: phối hợp thường xuyên với cơ sở y tế địa phương về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo các hoạt động hỗ trợ chữa bệnh, điều trị, cấp cứu, vệ sinh phòng dịch để nâng cao hiệu quả chữa trị, cai nghiện, phục hồi tại Trung tâm.

- Chính quyền địa phương: Phối hợp với cơ quan công an, đơn vị bộ đội (nếu có) và chính quyền địa phương, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, chống thẩm lậu ma túy, trốn chạy của đối tượng và các vấn đề khác liên quan.

- Các ban, ngành, đoàn thể của địa phương: phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên quản lý, giáo dục đối tượng trong Trung tâm và tại cộng đồng.

- Các cơ quan khác: Ngoài việc phối hợp với cơ quan, tổ chức đã nêu trên, Trung tâm còn phối hợp với các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp để tăng cường sự hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm cho đối tượng.

2. Nhóm chỉ tiêu II về quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị là các chỉ tiêu định lượng, đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ và duy trì hoạt động của Trung tâm (Biểu 1b, Phụ lục 1), **gồm:**

a) Khả năng tiếp nhận đối tượng (cho cả 2 loại đối tượng) theo thiết kế.

b) Cơ sở vật chất đầu tư:

- Diện tích đất quản lý: bao gồm tổng diện tích đất được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao quyền sử dụng (kể cả diện tích đã sử dụng và chưa sử dụng).

- Diện tích nhà, xưởng: bao gồm diện tích xây dựng có mái che như nhà làm việc, nhà ở cho đối tượng, câu lạc bộ, phòng học, xưởng sản xuất; diện tích nhà xưởng được tính theo diện tích xây dựng (nếu là nhà cao tầng thì tính tổng diện tích các tầng).

- Diện tích các công trình khác: bao gồm các công trình xây dựng không có mái che như sân chơi, bồn hoa, bể nước ngoài trời.

c) Giá trị tài sản cố định hiện có:

- Giá trị tài sản còn lại: tổng giá trị hiện tại của các hạng mục xây dựng cơ bản: nhà, xưởng, hệ thống điện, nước.

- Trang thiết bị văn phòng, phục vụ sinh hoạt: tổng giá trị hiện có về các trang thiết bị văn phòng và phục vụ sinh hoạt.

Trang thiết bị y tế: tổng giá trị hiện có của các trang thiết bị y tế.

- Trang thiết bị dạy nghề, sản xuất: tổng giá trị hiện có của các trang thiết bị dạy nghề và sản xuất.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

3. Nhóm chỉ tiêu III về kết quả và hiệu quả hoạt động là các chỉ tiêu đánh giá kết quả và hiệu quả hoạt động trong quá trình quản lý tại Trung tâm (Biểu 1c, Phụ lục 1), **gồm:**

a) Số lượt đối tượng được tiếp nhận trong một năm: tính cả số đối tượng tự nguyện (nếu có).

b) Tỷ lệ đối tượng thường xuyên tính trên khả năng tiếp nhận: bằng số đối tượng có mặt thường xuyên bình quân trong năm hoặc lấy số đối tượng bình quân có mặt vào thời điểm giữa năm với số có mặt cuối năm chia cho chỉ tiêu a nhóm II.

c) Đối tượng được chữa trị, phục hồi sức khỏe: bao gồm số đối tượng được chữa trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe trong năm.

d) Đối tượng được giáo dục, học tập: số đối tượng được giáo dục, học tập trong năm, thời gian tối thiểu theo hệ không chính quy.

đ) Tỷ lệ đối tượng được dạy nghề, lao động sản xuất tính trên số lượt đối tượng tiếp nhận: bằng số đối tượng được dạy nghề, lao động sản xuất chia cho chỉ tiêu a nhóm III.

e) Kết quả lao động sản xuất: là tổng doanh thu từ bán sản phẩm, dịch vụ, trừ các khoản chi phí (nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, khấu hao tài sản cố định, vận chuyển, dịch vụ).

g) Số lượt đối tượng tính trên một cán bộ: bằng chỉ tiêu a nhóm III chia cho tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Trung tâm (kể cả biên chế, hợp đồng dài hạn, ngắn hạn, biệt phái).

h) Số tiền đầu tư tính trên một lượt đối tượng: tổng kinh phí cho các hoạt động của Trung tâm trong năm như: nâng cấp sửa chữa hàng năm, tiền sinh hoạt và chữa bệnh cho đối tượng, trả lương cho cán bộ công chức, viên chức, các hoạt động giáo dục, dạy nghề, tuyên truyền chia cho chỉ tiêu a, nhóm III.

4. Nhóm chỉ tiêu IV về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức là các chỉ tiêu đảm bảo năng lực quản lý hoạt động Trung tâm (Biểu 1d, Phụ lục 1) **gồm:**

a) Công chức, viên chức lãnh đạo có trình độ trung học, đại học trên tổng số cán bộ lãnh đạo từ giám đốc đến các phòng, đơn vị của cơ cấu tổ chức bộ máy Trung tâm.

b) Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, kỹ thuật phù hợp với công việc đang làm trên tổng số cán bộ công chức, viên chức (trừ công chức, viên chức lãnh đạo).

B. TIÊU CHUẨN XẾP HẠNG

1. Bảng tiêu chuẩn xếp hạng.

Căn cứ mức độ thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài liệu liên quan các giá trị chỉ tiêu của năm trước

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

khi đề nghị xếp hạng; căn cứ các chỉ tiêu và nhóm chỉ tiêu tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này, Trung tâm tính giá trị của từng chỉ tiêu đạt được tại thời điểm đánh giá đề nghị xếp hạng.

2. Cách tính điểm các chỉ tiêu nằm trong giới hạn điểm tối thiểu và tối đa (nhóm chỉ tiêu II và III) của bảng tiêu chuẩn, theo công thức sau:

$$Đct = \{\frac{Gct - Gmin}{Gmax - Gmin} \times (Đmax - Đmin)\} + Đmin$$

Trong đó:

Đct - điểm chỉ tiêu mà Trung tâm được tính.

Gct - giá trị chỉ tiêu để tính điểm của Trung tâm.

Gmin - giá trị tối thiểu của chỉ tiêu tính điểm trong bảng tiêu chuẩn.

Gmax - giá trị tối đa của chỉ tiêu tính điểm trong bảng tiêu chuẩn.

Đmax - điểm tối đa của chỉ tiêu tính điểm trong bảng tiêu chuẩn.

Đmin - điểm tối thiểu của chỉ tiêu tính điểm trong bảng tiêu chuẩn.

Ví dụ: Trung tâm A, có khả năng tiếp nhận (sức chứa theo thiết kế) là 300 đối tượng. Khi đó điểm về chỉ tiêu khả năng tiếp nhận của trung tâm A là:

$$ĐctA = \{\frac{300 - 100}{500 - 100} \times (5 - 2)\} + 2 = \{\frac{200}{400} \times 3\} + 2 = 1,5 + 2 = 3,5 \text{ (điểm)}$$

3. Những trường hợp sau đây sẽ được cộng thêm điểm:

- Với những Trung tâm tiếp nhận trên 1000 lượt đối tượng/năm, thì phần được cộng thêm điểm sẽ được tính từ lượt đối tượng 1001 trở lên: cứ 500 lượt đối tượng vượt thêm sẽ được cộng 1 điểm.

Ví dụ: Trung tâm A tiếp nhận 2000 lượt đối tượng/năm, khi đó ngoài điểm được tính cho chỉ tiêu này, trung tâm A còn được cộng thêm 2 điểm.

- Với những cơ sở tiếp nhận trên 25 lượt đối tượng/1 cán bộ/năm thì phần vượt thêm cứ 10 lượt đối tượng/1 cán bộ công nhân viên/năm sẽ được cộng 1 điểm.

4. Những chỉ tiêu Trung tâm không có hoặc không thực hiện, không tính điểm.

5. Tổng số điểm đánh giá theo từng chỉ tiêu trong nhóm chỉ tiêu của mỗi Trung tâm đạt được, đối chiếu xếp từ hạng I đến hạng III dưới đây:

Hạng	I	II	III
Tổng số điểm Trung tâm đạt được	90 đến 100	70 đến dưới 90	40 đến dưới 70

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

IV. QUẢN LÝ XẾP HẠNG TRUNG TÂM

1. Trong quá trình quản lý hoạt động của Trung tâm, khi có sự thay đổi lớn như thu hẹp hoặc mở rộng chức năng, nhiệm vụ, quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị. Trung tâm lập hồ sơ đề nghị xếp hạng, gồm có:

- Công văn đề nghị xếp hạng của Trung tâm.

- Bảng tính điểm theo các chỉ tiêu và nhóm chỉ tiêu của Trung tâm (Phụ lục 2 kèm theo) và hồ sơ tài liệu liên quan chứng minh các giá trị chỉ tiêu và nhóm chỉ tiêu.

2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận hồ sơ và chủ trì phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ thẩm định các giá trị chỉ tiêu và nhóm chỉ tiêu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định xếp hạng cho các Trung tâm.

3. Căn cứ quyết định xếp hạng Trung tâm, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định phụ cấp chức vụ lãnh đạo Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm; Giám đốc Trung tâm quyết định phụ cấp chức vụ lãnh đạo Trưởng, phó phòng của Trung tâm theo bảng phụ cấp dưới đây:

Hạng	Chức vụ lãnh đạo	Hệ số phụ cấp
I	- Giám đốc	0,6
	- Phó Giám đốc	0,5
	- Trưởng phòng	0,3
	- Phó trưởng phòng	0,2
II	- Giám đốc	0,5
	- Phó Giám đốc	0,4
	- Trưởng phòng	0,25
	- Phó trưởng phòng	0,15
III	- Giám đốc	0,4
	- Phó Giám đốc	0,3
	- Trưởng phòng	0,15
	- Phó trưởng phòng	0,1

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các Trung tâm tiến hành tổng hợp, phân tích, đánh giá các chỉ tiêu xếp hạng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét quyết định.

2. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục số 1

BẢNG TIÊU CHUẨN XẾP HẠNG CƠ SỞ CHỮA BỆNH

(Phụ lục ban hành theo Thông tư số 02/2004/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 02 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Biểu 1a

1. Nhóm chỉ tiêu 1 về mức độ phức tạp quản lý **20 điểm**

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị (mức độ thực hiện)	Điểm
a	Quản lý đối tượng		Tối thiểu 2, tối đa 4
		- Nghiện ma túy hoặc mại dâm	2 điểm
		- Nghiện ma túy và mại dâm	3 điểm
		- Nghiện ma túy, mại dâm bị nhiễm HIV/AIDS	4 điểm
b	Tổ chức học tập, giáo dục hành vi, nhân cách		Tối thiểu 1, tối đa 4
		- Tổ chức lớp học chính khóa, ngoại khóa.	1 điểm
		- Tổ chức hoạt động tư vấn.	1 điểm
		- Hoàn thiện chương trình dạy học và giáo dục.	1 điểm
		- Tổ chức cấp chứng chỉ, bằng tốt nghiệp.	1 điểm
c	Tổ chức dạy nghề, tạo việc làm		Tối thiểu 1, tối đa 4
		- Tổ chức dạy nghề.	1 điểm
		- Dạy nghề gắn với lao động sản xuất.	1 điểm
		- Hoàn thiện chương trình, tài liệu dạy nghề.	1 điểm
		- Cấp chứng chỉ nghề đào tạo hoặc bằng nghề (nếu có).	1 điểm
d	Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất		Tối thiểu 1, tối đa 4
		- Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất.	1 điểm
		- Tổ chức liên doanh, liên kết.	1 điểm
		- Tổ chức hạch toán kinh tế.	1 điểm
		- Giới thiệu việc làm.	1 điểm
đ	Phối hợp với các cơ quan liên quan		Tối thiểu 1, tối đa 4
		- Cơ quan y tế	1 điểm
		- Chính quyền địa phương.	1 điểm
		- Các ban, ngành, đoàn thể.	1 điểm
		- Các cơ quan khác.	1 điểm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Biểu 1b

1. Nhóm chỉ tiêu II về quy mô, cơ sở vật chất, trang thiết bị 25 điểm

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị (mức độ thực hiện)	Điểm
a	**Khả năng tiếp nhận đối tượng**		**5**
		< 100 100 ÷ < 500 ≥ 500	Tối thiểu 2, tối đa 5 2 Từ > 2 ÷ < 5, áp dụng công thức * 5
b	**Cơ sở vật chất đầu tư**		**8**
	- Diện tích đất quản lý (ha).	< 2 2 ÷ < 15 ≥ 15	Tối thiểu 1, tối đa 3 1 Từ > 1 ÷ < 3, áp dụng công thức * 3
	- Diện tích nhà, xưởng (m^2)	< 1000 1000 ÷ < 5000 ≥ 5000	Tối thiểu 1, tối đa 3 1 Từ > 1 ÷ < 3, áp dụng công thức * 3
	- Diện tích các công trình khác (m^2)	< 500 500 ÷ < 2000 ≥ 2000	Tối thiểu 1, tối đa 2 1 Từ > 1 ÷ < 2, áp dụng công thức * 2
c	**Giá trị tài sản cố định hiện có** *(triệu đồng)*		**12**
	- Giá trị tài sản còn lại	< 1000 1000 ÷ < 5000 ≥ 5000	Tối thiểu 1, tối đa 2 1 Từ > 1 ÷ < 2, áp dụng công thức * 2
	- Trang thiết bị văn phòng, phục vụ sinh hoạt	< 200 200 ÷ < 1000 ≥ 1000	Tối thiểu 1, tối đa 2 1 Từ > 1 ÷ < 2, áp dụng công thức * 2
	- Trang thiết bị y tế	< 100 100 ÷ < 500 ≥ 500	Tối thiểu 1, tối đa 4 1 Từ > 1 ÷ < 4, áp dụng công thức * 4
	- Trang thiết bị dạy nghề, sản xuất	< 300 300 ÷ < 1500 ≥ 1500	Tối thiểu 1, tối đa 4 1 Từ > 1 ÷ < 4, áp dụng công thức * 4

Ghi chú:(*): Áp dụng công thức tại điểm 2 phần B mục III của Thông tư này.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Biểu 1c

3. Nhóm chỉ tiêu III về kết quả và hiệu quả hoạt động **40 điểm**

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị (mức độ thực hiện)	Điểm
a	Số lượt đối tượng được tiếp nhận trong một năm	< 200 200 ÷ < 1.000 ≥ 1.000	Tối thiểu 2, tối đa 5 2 Từ > 2 ÷ < 5, áp dụng công thức * 5
b	Tỷ lệ đối tượng thường xuyên/khả năng tiếp nhận	< 35% 35% ÷ < 80% ≥ 80%	Tối thiểu 2, tối đa 5 2 Từ > 2 ÷ < 5, áp dụng công thức * 5
c	Đối tượng được chữa trị, phục hồi sức khỏe	< 100 100 ÷ < 500 ≥ 500	Tối thiểu 2, tối đa 7 2 Từ > 2 ÷ < 7, áp dụng công thức * 7
d	Đối tượng được giáo dục, học tập	< 100 100 ÷ < 500 ≥ 500	Tối thiểu 2, tối đa 7 2 Từ > 2 ÷ < 7, áp dụng công thức * 7
đ	Tỷ lệ đối tượng được dạy nghề, lao động sản xuất/số lượt đối tượng tiếp nhận	< 70% 70% ÷ < 90% ≥ 90%	Tối thiểu 2, tối đa 7 2 Từ > 2 ÷ < 7, áp dụng công thức * 7
e	Kết quả lao động sản xuất (triệu đồng)	< 10 10 ÷ < 300 ≥ 300	Tối thiểu 1, tối đa 3 1 Từ > 1 ÷ < 3, áp dụng công thức * 3
g	Số lượt đối tượng/một cán bộ	< 10 10 ÷ < 25 ≥ 25	Tối thiểu 1, tối đa 3 1 Từ > 1 ÷ < 3, áp dụng công thức * 3
h	Số tiền đầu tư/một lượt đối tượng (triệu đồng)	> 10 5 ÷ 10 < 5	Tối thiểu 1, tối đa 3 1 Từ > 1 ÷ < 3, áp dụng công thức * 3

Ghi chú (*): Áp dụng công thức tại điểm 2 phần B Mục III của Thông tư này.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Biểu 1d

4. Nhóm chỉ tiêu IV về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ **15 điểm**

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị (mức độ thực hiện)	Điểm
a	Công chức, viên chức lãnh đạo có trình độ trung học, đại học		9 điểm
		- Từ 80% trở lên - Từ 50% đến dưới 80% - Dưới 30%	9 điểm 6 điểm 3 điểm
b	Cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn, kỹ thuật phù hợp với công việc đang làm		6 điểm
		- Từ 50% trở lên - Từ 20% đến dưới 50% - Dưới 20%	6 điểm 4 điểm 2 điểm

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Trung tâm: .....

Phụ lục số 2

BIỂU TÍNH ĐIỂM XẾP HẠNG

(Phụ lục ban hành theo Thông tư số 02/2004/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 02 năm 2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Biểu số: 2a

1. Nhóm chỉ tiêu về mức độ phức tạp quản lý.

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Điểm đạt	Ghi chú
a	Quản lý đối tượng		
b	Tổ chức học tập giáo dục hành vi nhân cách - Tổ chức các lớp học chính khóa, ngoại khóa. - Tổ chức hoạt động tư vấn. - Hoàn thiện chương trình dạy học và giáo dục. - Tổ chức cấp chứng chỉ, bằng tốt nghiệp.		
c	Tổ chức dạy nghề, tạo việc làm - Tổ chức dạy nghề. - Dạy nghề gắn với lao động sản xuất. - Hoàn thiện chương trình, tài liệu dạy nghề. - Cấp chứng chỉ nghề đào tạo hoặc bằng nghề.		
d	Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất: - Tổ chức lao động trị liệu và lao động sản xuất. - Tổ chức liên doanh, liên kết. - Tổ chức hạch toán kinh tế. - Giới thiệu việc làm.		
đ	Phối hợp với các cơ quan liên quan: - Cơ quan y tế. - Chính quyền địa phương. - Các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương. - Các cơ quan khác.		
	Tổng số điểm		

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Biểu số: 2b

2. Nhóm chỉ tiêu về quy mô cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị thực tế	Điểm đạt
a	Khả năng tiếp nhận đối tượng		
b	Cơ sở vật chất đầu tư - Diện tích đất quản lý (ha). - Diện tích nhà, xưởng (m^2). - Diện tích các công trình khác (m^2).		
c	Giá trị tài sản cố định hiện có (triệu đồng) - Giá trị tài sản còn lại. - Trang thiết bị văn phòng, phục vụ sinh hoạt. - Trang thiết bị y tế. - Trang thiết bị dạy nghề, sản xuất.		
	Tổng số điểm		

Biểu số: 2c

3. Nhóm chỉ tiêu về kết quả và hiệu quả hoạt động

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị thực tế	Điểm đạt
a	Số lượt đối tượng được tiếp nhận trong một năm		
b	Tỷ lệ đối tượng thường xuyên/khả năng tiếp nhận		
c	Đối tượng được chữa trị, phục hồi sức khỏe.		
d	Đối tượng được giáo dục, học tập.		
đ	Tỷ lệ đối tượng được dạy nghề, lao động sản xuất/số lượt đối tượng tiếp nhận.		
e	Kết quả lao động sản xuất (triệu đồng).		
g	Số lượt đối tượng/một cán bộ.		
h	Số tiền đầu tư/một lượt đối tượng (triệu đồng).		
	Tổng số điểm		

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Biểu số: 2d

4. Nhóm chỉ tiêu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Giá trị thực tế	Điểm đạt
1	Công chức, viên chức lãnh đạo có trình độ trung học, đại học		
2	Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, kỹ thuật phù hợp với công việc đang làm.		
	Tổng số điểm		

Số điểm của nhóm chỉ tiêu I:
Số điểm của nhóm chỉ tiêu II:
Số điểm của nhóm chỉ tiêu III:
Số điểm của nhóm chỉ tiêu IV:

Tổng số điểm của 4 nhóm chỉ tiêu:

Đối chiếu với bảng điểm tiêu chuẩn, xác định loại hạng cho Trung tâm trên cơ sở tổng số điểm đạt được từ các nhóm chỉ tiêu.

Trung tâm đạt loại hạng:
.....ngày.....tháng.....năm.....

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn